

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN NAM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS – ST

Ngày: 11 – 6 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM, TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Thanh Long**;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Báu;

2. Ông Nào Thiên Minh Trí;

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát – Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Quang Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST – HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST – HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Ma Như Th, sinh năm 2001 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: thôn Trà Nô, xã Phước Hà, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Raglai; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: Không; Con ông Ma Gió L, sinh năm 1960 và bà Ma Như Thị R, sinh năm 1967; Vợ Trà Văn Thị S, sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thuận Nam từ ngày 24 – 02 – 2021 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Ma Như Th:

Ông Lưu Văn H, trợ giúp viên pháp lý – Thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

Bị hại:

1. Ông Mang U, sinh năm 1993 (có mặt).

2. Ông Mang T, sinh năm 1998 (có đơn xét xử vắng mặt)

Cùng trú tại: thôn Trà N, xã Phước H, huyện Thuận N, tỉnh Ninh Thuận.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại Mang U, Mang T:

Bà Đỗ Thị H, trợ giúp viên pháp lý – Thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Trà Văn Thị S, sinh năm 1999 (có mặt).

Trú tại: thôn Trà N, xã Phước H, huyện TN, tỉnh Ninh Thuận.

Người làm chứng:

1. Ông Tạ Yên P, sinh năm 2001 (vắng mặt).

Trú tại: Lữ đoàn Đặc công nước 5, Binh chủng Đặc công.

2. Ông Tạ Yên G, sinh ngày 01 – 01 – 2004 (vắng mặt).

3. Ông Cà Ron P, sinh ngày 09 – 5 – 2005 (vắng mặt).

Đại diện hợp pháp của người làm chứng Tạ Yên G, Cà Ron P.

Ông Bà Râu N (Bí thư xã Đoàn PH); (vắng mặt).

Cùng trú tại: thôn T N, xã P H, huyện TN, tỉnh Ninh Thuận.

4. Ông Ma Gió N, sinh năm 1999 (vắng mặt).

5. Ông Ma Nhứ H, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Cùng trú tại: thôn TN, xã PH, huyện TN, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ma Nhứ T và Cà Ron P, sinh ngày 09 – 5 – 2005, cùng trú tại thôn TN, xã PH, huyện TN, tỉnh Ninh Thuận có quan hệ bạn bè với nhau.

Khoảng 20 giờ ngày 29 – 01 – 2020, Th và P đang đứng trước tiệm tạp hóa Nga ở thôn TN, xã PH thì gặp anh MT, sinh ngày 01 – 01 – 1998 điều khiển xe mô tô loại Sirius, không rõ biển kiểm soát, chở Tạ Yên Ph và Tạ Yên G đến tiệm tạp hóa mua thuốc lá. Th gọi Ph đến hỏi tại sao Ph đánh Ma Nhứ H, Ph nói Th về hỏi lại đi, Th dùng tay phải tát 02 cái trúng mặt Ph, Ph bỏ chạy, T điều khiển chở Ph về nhà anh ruột tên Mang U, sinh ngày 01 – 01 – 1993 ở thôn TN. T kể cho U và Ma Gió Nh, biết chuyện bị nhóm của Th đánh. T, U, Nh và Ph chạy bộ về hướng nhà Th để đánh lại nhóm Th. Trên đường đi, T, U và Nh mỗi người nhặt một cây gỗ hàng rào dài khoảng 60 cm, Ph về nhà lấy 01 cây tuýp sắt dài khoảng 80 cm dùng làm hung khí. Th, Ph cầm mỗi người 01 con dao dài khoảng 60cm, đứng trước công nhà Th chờ nhóm T đến đánh nhau. Khi T, U, Nh, Ph đi đến đường bê tông trước nhà ông Tạ Yên K ở thôn TN (gần nhà Th), Th cầm dao chạy đến, U cầm cây gỗ bằng hai tay đánh Th hướng từ trên xuống, Th tránh được, cầm dao bằng hai tay chém 01 nhát từ phải qua trái trúng bàn tay phải U làm U buông cây gỗ bỏ chạy, Th tiếp tục cầm dao chém ngang qua nhiều nhát trúng tay phải T. Th bị nhóm U dùng đá ném trúng má bên trái. Ph cầm dao đến đứng sát hàng rào, không tham gia đánh nhau. Ph bị nhóm U dùng cây gỗ đánh 01 nhát trúng lưng ngã xuống đường. Hậu quả: U và T bị thương được điều trị tại Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận đến ngày 07 – 02 – 2020 xuất viện. Th, Ph bị thương nhẹ, không đến cơ sở điều trị.

Tình trạng thương tích của Mang U được ghi nhận tại Giấy chứng nhận thương tích ngày 12 – 02 – 2020 của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận như sau: *“Bệnh tình, da niêm mạc hồng. Vết thương vùng cổ bàn tay phải khoảng 10 cm, sâu đứt gân duỗi cổ tay quay phải, đứt gân duỗi ngón I, II bàn tay phải, gãy hở nền xương bàn ngón II tay phải. Vận động hạn chế cổ bàn tay phải. Xquang: gãy xương bàn ngón II tay phải”*. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 31/TgT ngày 20 – 3 – 2020 của Trung tâm giám định y khoa – Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận thương tích của Mang U như sau: *“Tỷ lệ tổn thương cơ chế áp dụng theo thông tư 22/2019/TT – BYT ngày 28 – 8 – 2019 của Bộ y tế do thương tích gây nên hiện tại là: 14%.*

Tình trạng thương tích của Mang T được ghi nhận tại Giấy chứng nhận thương tích ngày 12 – 02 – 2020 của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận như sau: *“Bệnh tình, da niêm mạc hồng. Vết thương ngón II tay phải # 02 cm, sâu lộ xương đốt xa ngón II bị gãy, chảy máu thấm băng. Vết thương vùng mặt mu ngón III tay phải khoảng 02 cm, sâu đứt gân duỗi và gân gấp ngón III, gãy hở đốt giữa ngón III tay phải. Vận động hạn chế ngón II, III tay phải. Xquang: gãy đốt xa ngón II, đốt giữa ngón III tay phải”*. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 30/TgT ngày 20 – 3 – 2020 của Trung tâm giám định y khoa – Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận thương tích của

Mang T như sau: “Tỷ lệ tổn thương cơ chế áp dụng theo thông tư 22/2019/TT – BYT ngày 28 – 8 – 2019 của Bộ y tế do thương tích gây nên hiện tại là: 10%.

-Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra tổ chức truy tìm 02 con dao dài khoảng 60 cm, cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại nhưng không có kết quả.

- Về dân sự: Bị hại Mang U, Mang T không yêu cầu bồi thường. Ngày 06 – 5 – 2021 bị cáo tác động gia đình bà Trà Văn Thị (vợ bị cáo Th) bồi thường số tiền trên các bị hại Mang U, Mang T tại Thi hành án dân sự huyện Thuận Nam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Ma Như Th khai nhận như sau: Bị cáo thừa nhận đã có hành vi dùng dao dài khoảng 60 cm gây thương tích 14% cho anh U và 10% cho anh T. Sự việc xảy ra vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 29 – 01 – 2020 tại xã Phước H, huyện Thuận N, tỉnh Ninh Thuận.

Bị hại U và T cũng thừa nhận thương tích trên tay phải do bị cáo Th gây ra.

Tại cáo trạng số: 18/CT – VKSTN, ngày 22 – 4 – 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận N đã truy tố bị cáo Ma Như Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam vẫn bảo lưu quan điểm truy tố đối với bị cáo Ma Như Th tại Bản cáo trạng số: 18/CT – VKSTN ngày 22 – 4 – 2021. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Th mức án tù từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Mang U, Mang T không yêu cầu bồi thường, nhưng tại phiên tòa bị cáo tác động gia đình bồi thường 1.000.000 đồng để bồi thường cho các bị hại; Về biện pháp tư pháp: Cơ quan Cảnh sát điều tra tổ chức truy tìm 02 con dao dài khoảng 60 cm, cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại nhưng không có kết quả; Về án phí: Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án, bị cáo Ma Như Thiện không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình, trở thành công dân tốt.

* Người bào chữa cho bị cáo Ma Như Th:

Người bào chữa thống nhất với tội danh, điều khoản truy tố Điều 134 Bộ luật hình sự và nhất trí các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đã áp dụng đối với bị cáo. Người bào chữa phân tích thêm và cho rằng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại cũng có một phần lỗi; tác động gia đình bồi thường cho các bị hại; vợ bị cáo đang mang thai khoảng 7 tháng; lao động chính; bị cáo có nhân thân tốt. Do đó, người bào chữa đề nghị giảm nhẹ mức thấp nhất cho bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

* Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại Mang U, Mang T: Xác định tội danh bị cáo theo Điều 134 Bộ luật hình sự là phù hợp, bảo vệ tốt nhất cho các bị hại, các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, phần bồi thường các bị hại không yêu cầu nên không bảo vệ phần trách nhiệm dân sự, xử bị cáo ở mức phù hợp pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Ma Như Th thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ.

Khi thực hiện hành vi dùng dao dài khoảng 60 cm gây thương tích bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo dùng cây dao dài khoảng 60 cm chém 01 nhát từ phải qua trái trúng bàn tay phải Mang U và Th cầm dao chém ngang qua nhiều nhát trúng tay phải Mang T làm cho các bị hại tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 14% U và 10% T. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm hại trực tiếp đến quyền được bảo vệ sức khỏe của công dân. Hành vi trên thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Chính từ ý thức và việc làm sai trái trên của bị cáo đã gây ra những đau đớn về thể xác cho các bị hại, gây tốn kém về tiền bạc cho việc điều trị.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự: “Phạm tội gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a đến điểm k khoản 1 điều này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm”

Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Ma Như Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và cần xử lý bị cáo tương xứng với tính chất và mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra nhằm để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội, không chỉ để xử lý người phạm tội theo pháp luật mà còn nhằm răn đe những ai thích giải quyết mâu thuẫn với nhau bằng vũ lực, đồng thời góp phần chung vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Sau khi thực hiện hành vi, bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị hại có đơn và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho các bị hại; tại phiên tòa bị cáo xin lỗi bị hại; đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 đồng thời áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp. Hội đồng xét xử nhận thấy: Ma Như Th cần phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, rèn luyện.

[3] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ngày 06 – 5 – 2021 bị cáo tác động gia đình bồi thường 1.000.000 đồng cho bị hại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận theo biên lai thu tiền số 0003322. Xét thấy yêu cầu trên là có cơ sở để chấp nhận, bị hại Mang U cũng đồng ý bị cáo bồi thường số tiền trên, vì vậy nên công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và các bị hại, là có căn cứ. Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự, *Nghị quyết số 03/2006/NQ – HĐTP, ngày 08 – 7 – 2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn về bồi thường*

thiệt hại ngoài hợp đồng”. Bà Trà Văn Thị S không yêu cầu bị cáo Th bồi thường số tiền mà bà S đã bồi thường thay cho bị cáo Th.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra tổ chức truy tìm 02 con dao dài khoảng 60 cm, cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại nhưng không có kết quả, nên không xem xét là có căn cứ.

[5] Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn án phí vì thuộc diện người dân tộc sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật về án lệ phí Tòa án. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo **Ma Như Th** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Ma Như Th 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 24 tháng 02 năm 2021.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự. Công nhận sự thỏa thuận tự nguyện bồi thường giữa bị cáo Ma Như Th bồi thường cho bị hại Mang U và Mang T số tiền là 1.000.000 (một triệu) đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng của bị cáo Ma Như Th (mà bà Trà Văn Thị S nộp thay) để khắc phục bồi thường thiệt hại về sức khỏe tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Nam theo biên lai thu tiền số 0003322 ngày 06 – 5 – 2021 để đảm bảo trách nhiệm bồi thường sức khỏe cho các bị hại.

3. Về án phí: Bị cáo Ma Như Th không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại Mang U, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Mang T vắng mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Công an huyện Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo; Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thanh Long

